

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày 06 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Sang.

Bà Đoàn Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn A - Kiểm sát viên.

Ngày 06/6/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 24/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 24/5/2024, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Lại Tuấn A** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/02/1996 tại Thái Bình; nơi thường trú: Xóm 3, thôn L, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 034096014XXX; con ông Lại Văn C và bà Lại Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Hải Y; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

2. Bị cáo: **Lại Văn D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/9/1983 tại Thái Bình; nơi thường trú: Thôn TB, xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 034083012XXX; con ông Lại Văn C và bà Lại Thị L; có vợ là Hoàng Thị Phương Th; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

* **Người làm chứng:** Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1977; ông Lại Văn C, sinh năm 1958; ông Lại Văn P, sinh năm 1967; ông Nguyễn Công T, sinh năm 1962; ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1958; chị Chu Thị M, sinh năm 1981; đều cư trú tại: Thôn TB, xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình. (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2024, Lại Tuấn A đi cửa khẩu Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, được một người bạn Trung Quốc (Tuấn A không nhớ tên, tuổi, địa chỉ) tặng 02 bộ pháo trong đó 01 bộ pháo có 100 ống pháo, không tem mác, mỗi ống pháo cao 22cm, đường kính 03cm và 01 bộ pháo hình hộp tam giác, bên trong có 07 ống pháo, mỗi ống pháo cao 15cm, đường kính 02cm, mặt ngoài bộ pháo in chữ nước ngoài. Tối ngày 02/02/2024, Tuấn A đi từ Hà Nội về nhà bố đẻ là ông Lại Văn C ở thôn TB, xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình để ăn Tết Nguyên đán cùng gia đình. Khi về, Tuấn A mang theo 02 bộ pháo trên và để bên trong cốp xe ô tô biển số 15K-134.51 mục đích để đốt. Khi về đến nhà ông C, Tuấn A đưa cho Lại Văn D (anh trai Tuấn A) 01 bộ pháo có 100 ống pháo, D mang cất giấu trong phòng chứa đồ tại tầng 1 nhà ông C để đến Tết Nguyên đán Tuấn A và D sẽ lấy ra đốt, còn 01 bộ pháo hình hộp tam giác Tuấn A vẫn để trong cốp xe ô tô, khi cần sẽ mang ra đốt. Tối ngày 03/02/2024, Tuấn A và D cùng gia đình tổ chức liên hoan tất niên tại nhà ông C. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn tất

niên xong, Tuấn A hỏi D: “*Có đốt pháo không*”, D trả lời: “*Có*”, sau đó D đến phòng chứa đồ tại tầng 1 nhà ông C bê bộ pháo có 100 ống pháo D đã cất giấu trước đó rồi cùng Tuấn A bê bộ pháo ra ngõ tìm nơi đốt. Khi D đặt pháo để đốt ở ngõ chung, khu vực trước cửa nhà anh Vũ Thanh T thì anh T đi từ trong nhà ra, nói “*Nhà có trẻ con, mang ra chỗ khác đốt*” nên D bê bộ pháo cùng Tuấn A ra ngã ba giao nhau giữa đường trục xã TH với đường bê tông dẫn vào nhà D để đốt. Anh T cũng đi sau Tuấn A và D để xem đốt pháo. D đặt bộ pháo lên trên mặt cột trụ bê tông tường rào vườn nhà ông Lại Văn Lrồi dùng bật lửa ga vỏ màu đỏ D mang theo và châm lửa đốt bộ pháo. Sau khi đốt, lần lượt từng quả pháo phóng lên không trung cao khoảng 10m và phát nổ gây ra tiếng nổ lớn, đồng thời các tia lửa nhiều màu sắc toả ra xung quanh trong thời gian khoảng 01 phút khiến những người dân ở gần khu vực gần đó giật mình, lo lắng. Khi pháo nổ hết, D ném xác bộ pháo xuống ruộng nước gần đó rồi cùng Tuấn A đi đến xe ô tô biển số 15K-134.51 để lấy bộ pháo hình hộp tam giác mang lên mái tôn lợp trước hiên ngang với mặt sàn tầng 2 nhà D rồi dùng bật lửa ga lúc trước châm lửa đốt bộ pháo. Do bật lửa hết ga nên D ném ra ngoài ngõ đi chung. Ngay sau đó, tổ công tác Công an xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình phát hiện vụ việc, tiến hành thu giữ, quản lý 02 xác (vỏ) của 02 bộ pháo trên và yêu cầu Tuấn A và D về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, Tuấn A và D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lại Văn D tại thôn TB, xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình và kiểm tra xe ô tô biển số 15K-134.51. Qua kiểm tra, không phát hiện, thu giữ thêm tài sản, đồ vật gì.

Tại Kết luận giám định số 185/KL-KTHS ngày 05/02/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*01 (một) bộ xác (vỏ) pháo gồm 100 ống hình trụ tròn bằng giấy dài 22,4cm đều có đường kính 3,4cm gắn với nhau thành khối là xác (vỏ) của loại pháo hoa nổ; hiện tại tổng khối lượng là 6,4kg (sáu phẩy bốn ki lô gam). 01 (một) hộp nhựa (hình hộp tam giác) nhiều màu sắc có in các dòng chữ nước ngoài là xác (vỏ) của loại pháo hoa nổ; hiện*

tại tổng khối lượng là 0,2994kg (không phải hai nghìn chín trăm chín mươi bốn ki lô gam)”.
T

ại Công văn số 73/CV-KTHS ngày 11/03/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, trả lời: “Không có căn cứ để xác định tổng khối lượng của 01 (một) bộ pháo hoa nổ có đặc điểm gồm 100 (một trăm) ống hình trụ tròn bằng giấy dài 22,4cm đều có đường kính 3,4cm gắn với nhau thành khối không có tem mác khi chưa đốt. Tổng khối lượng bộ vỏ (xác) pháo giám định ngày 05/02/2024 là 6,4kg, tại thời điểm giám định bộ vỏ (xác) pháo trên có bị ngấm nước”.

Tại Công văn số 131/CV-KTHS ngày 29/03/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, trả lời: “Không xác định được khối lượng của 01 (một) bộ vỏ xác pháo gồm 100 (một trăm) ống hình trụ tròn bằng giấy dài 22,4cm đều có đường kính 3,4cm gắn với nhau thành khối giám định ngày 05/02/2024 khi chưa bị ngấm nước”.

Cáo trạng số 34/CT-VKSVT ngày 23/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Lại Tuấn A và Lại Văn D về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D đều khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Áp dụng khoản 1 Điều 318, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Tuấn A với mức từ 40 triệu đồng đến 45 triệu đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 318, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo D với mức từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng, để sung vào ngân sách nhà nước. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bộ xác (vỏ) pháo hoa nổ gồm 100 ống hình trụ tròn bằng

giấy gắn với nhau thành khối và 01 xác (vỏ) pháo hoa nổ (hình hộp tam giác) gồm 07 ống pháo hình trụ được gắn xung quanh 01 ống hình trụ. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D đều đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D nói lời sau cùng: Đề nghị nhận thức ra hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

2.1. Tại phiên tòa, các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D đều khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, biên bản kiểm tra xe ô tô biển số 15K - 134.51, biên bản làm việc với đại diện chính quyền thôn TB, xã TH, huyện V, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

2.2. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 03/02/2024 tại khu vực đường giao nhau giữa đường trục xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình với đường bê tông dẫn vào khu dân cư thôn TB, xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình, Lại Tuấn A cùng Lại Văn D đã thực hiện hành vi đốt 01 bộ pháo có 100 ống pháo loại pháo hoa nổ, phát ra nhiều tiếng nổ lớn liên tiếp gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương. Hành vi trên của các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D đã vi phạm Điều 5 Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo; điểm a khoản 1 mục II Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT/BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 quy định về việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháp nổ và thuốc pháo và đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

2.3. Điều luật quy định cụ thể như sau:

2.3.1. Điều 5 Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020. Các hành vi bị nghiêm cấm:

“1. Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng hoặc chiếm đoạt pháo nổ; trừ trường hợp tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, cung cấp, vận chuyển, sử dụng pháo hoa nổ theo quy định tại Nghị định này.

.....”

2.3.2. Mục II. Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT/BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008:

“1. Người nào đốt pháo nổ thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự:

a) Đốt pháo nổ ở nơi công cộng, những nơi đang diễn ra các cuộc họp, những nơi tập trung đông người;

.....”

2.3.3. Điều 318 Bộ luật Hình sự: Tội “Gây rối trật tự công cộng”, quy định:

“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....”

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy: Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự chuẩn bị, bàn bạc, phân công từ trước nhưng để có hình phạt phù hợp, cần đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau: Lại Tuấn A là người chuẩn bị dàn pháo hoa nổ, là người rử rê và cùng Lại Văn D thực hiện hành vi đốt pháo nên Tuấn A giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Lại Văn D đã tiếp nhận ngay ý chí của Tuấn A, là người thực hiện hành vi đốt pháo, là người giúp sức tích cực nên D giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Lại Tuấn A và Lại Văn D đều không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo, thấy: Lại Tuấn A và Lại

Văn D đều có nhân thân tốt thể hiện việc các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo xuất thân từ người lao động thuần túy, phạm tội ít nghiêm trọng, đã nhận thức rõ hành vi phạm tội, do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước, vừa có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ xác (vỏ) pháo hoa nổ gồm 100 ống hình trụ tròn bằng giấy gắn với nhau thành khối, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông và 01 xác (vỏ) pháo hoa nổ (hình hộp tam giác) gồm 07 ống pháo hình trụ được gắn xung quanh 01 ống hình trụ, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông, là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác:

8.1. Về nguồn gốc 02 bộ pháo hoa nổ, Lại Tuấn A khai được 01 nam giới người Trung Quốc (Tuấn A không biết tên, tuổi, địa chỉ) cho tại cửa khẩu Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

8.2. Trong ngày 03/02/2024, Lại Văn D còn thực hiện hành vi đốt 01 bộ pháo hoa nổ hình hộp tam giác tại nhà riêng của D đã vi phạm quy định điểm i khoản 3 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 04/4/2024, Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 15/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi trên bằng hình thức phạt tiền là đúng pháp luật.

8.3. Ngày 02/02/2024, Lại Tuấn A có hành vi giao 01 bộ pháo hoa nổ hình hộp tam giác cho Lại Văn D để D đốt tại nhà ở của D vào ngày 03/02/2024 đã vi phạm quy định điểm n khoản 2 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 04/4/2024, Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 14/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuấn A về hành vi trên bằng hình thức phạt tiền là đúng pháp luật.

8.4. Đối với anh Vũ Thanh T đã đi theo Lại Văn D và Lại Tuấn A xem đốt pháo nhưng anh T không biết nguồn gốc 02 bộ pháo trên, không cổ vũ, không giúp sức cho các bị cáo trong việc đốt pháo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lại Tuấn A và Lại Văn D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 318, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử: Phạt tiền bị cáo Lại Tuấn A số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 318, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử: Phạt tiền bị cáo Lại Văn D số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ xác (vỏ) pháo hoa nổ gồm 100 ống hình trụ tròn bằng giấy gắn với nhau thành khối, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông và 01 xác (vỏ) pháo hoa nổ (hình hộp tam giác) gồm 07 ống pháo hình trụ được gắn xung quanh 01 ống hình trụ, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông. (Toàn bộ vật chứng được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình ngày 06/6/2024)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án. Lại Tuấn A, Lại Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Lại Tuấn A, Lại Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/6/2024).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương